

Số: /BC-UBND

Trà Giang, ngày tháng 10 năm 2022

**BÁO CÁO
TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ THI HÀNH LUẬT THỰC HÀNH TIẾT KIỆM,
CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2013**

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Trà Bồng

Thực hiện Công văn số 2942/UBND-TCNS ngày 13/10/2022 của UBND huyện Trà Bồng về việc báo cáo tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013;

Ủy ban nhân dân xã Trà Giang báo cáo tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 như sau:

I. VỀ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ THTK, CLP:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt quy định pháp luật về thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí:

- UBND xã tiếp tục tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đơn vị.

- Định kỳ tổ chức sinh hoạt cơ quan, các chi bộ để phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; công khai minh bạch việc mua sắm tài sản và chi tiêu nội bộ cơ quan.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện:

Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách Pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí UBND xã Trà Giang, đã chỉ đạo cán bộ, công chức trong đơn vị triển khai thực hiện, tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013, cụ thể:

- UBND xã đã tổ chức rà soát, bổ sung và ban hành các Quy chế chi tiêu nội bộ của UBND xã năm 2022; Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đơn vị trong công tác đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên của cơ quan.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu, mua sắm tài sản của cơ quan và đôn đốc triển khai thực hiện. Định kỳ đánh giá, báo cáo tình hình kết quả kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của cấp trên. Qua đó đã giúp cho cán bộ, Đảng viên, công chức nhận thức đầy đủ trách nhiệm và nêu cao tinh thần quyết tâm, thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

3. Về kết quả thực hiện các quy định pháp luật về THTK, CLP:

3.1 Về xây dựng, ban hành Chương trình THTK, CLP:

Từ năm 2014 đến năm 2022 UBND xã đã ban hành các văn bản thực hành THTK, CLP như:

- Kế hoạch THTK, CLP,
- Quyết định phê duyệt kế hoạch THTK, CLP,
- Quyết định ban hành quy chế chi tiêu nội bộ,
- Quyết định quản lý, sử dụng tài sản công.
- Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 về việc ban hành chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022.

3.2 Về kết quả ban hành, thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn, chế độ trong ngành, lĩnh vực phụ trách:

- Về việc ban hành tiêu chuẩn định mức, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật, áp dụng chung trong cả nước hoặc phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương:

- + Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015
- + Luật Kế toán ngày 20/11/2015
- + Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ tài chính về quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị.
- + Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;
- + Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- + Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- + Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị cơ quan nhà nước.

- Về việc ban hành tiêu chuẩn định mức, chế độ do cơ quan, tổ chức được quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản nhà nước, lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước và các nguồn tài nguyên ban hành theo thẩm quyền:

- + Nghị quyết số 06/2013/NQ-UBND ngày 13/3/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định một số chế độ chi tiêu của HĐND các cấp của tỉnh Quảng Ngãi;
- + Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung tại khoản 2 Điều 1 Nghị

Quyết số 06/2013/NQ-UBND ngày 13/3/2013 của HĐND quy định một số chế độ chi tiêu của HĐND các cấp của tỉnh Quảng Ngãi;

+ Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 29/9/2017 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị của tỉnh Quảng Ngãi;

+ Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 10/4/2019 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

+ Căn Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

+ Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi.

- Về việc ban hành tiêu chuẩn định mức, chế độ quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, tổ chức được xây dựng và ban hành đúng pháp luật:

+ Hàng năm ban hành Quyết định Quy chế chi tiêu nội bộ của Ủy ban nhân dân xã.

+ Hàng năm ban hành Quyết định Quy chế quản lý sử dụng tài sản công của Ủy ban nhân dân xã.

3.3 Về công khai THTK, CLP:

Khi UBND xã ban hành Quyết định Quy chế chi tiêu nội bộ của Ủy ban nhân dân xã cũng như Quyết định Quy chế quản lý sử dụng tài sản công của Ủy ban nhân dân, ... UBND xã tiến hành công khai qua cuộc họp cán bộ công chức xã, cũng như các cuộc họp khác có liên quan và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của UBND xã

3.4 Về việc thực hiện tiếp nhận và xử lý thông tin phát hiện lãng phí:
Không

3.5 Về việc thực hiện các quy định về xử lý hành vi vi phạm trong lĩnh vực THTK, CLP: Không

3.6 Về việc báo cáo về tình hình THTK, CLP, trong đó đề nghị cụ thể việc tuân thủ quy định về thời hạn báo cáo quy định tại Luật THTK, CLP và Nghị định số 84/2014/NĐ-CP:

Hầu hết các báo cáo về thực hiện THTK, CLP UBND xã đều gửi đúng hạn theo quy định tại Luật THTK, CLP và Nghị định số 84/2014/NĐ-CP.

3.7 Về tình hình thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP:

Không, UBND xã chỉ được thanh tra, kiểm tra mang tính chất thường xuyên và định kỳ.

3.8 Về việc khen thưởng về THTK, CLP: Không

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách Nhà nước:

- Tiết kiệm NSNN:

+ UBND xã được giao dự toán thu, chi ngân sách theo theo các Quyết định giao dự toán thu ngân sách trên địa bàn và chi ngân sách hàng năm. Theo đó đơn vị đã sử dụng tiết kiệm chi 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) ngay từ khâu lập dự toán để thực hiện cải cách tiền lương. Trong 02 năm 2020 và 2021 UBND xã đã tạo nguồn cải cách tiền lương với số tiền: 180.766.000 đồng.

+ Việc thực hiện chế độ tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về các quyết định của cơ quan trong việc quản lý, sử dụng biên chế và kinh phí theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ đã có chuyển biến rõ rệt như: xây dựng và thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo công khai, dân chủ, làm căn cứ tổ chức quản lý và thực hiện trong việc sử dụng ngân sách, tham gia giám sát của cán bộ, công chức trong việc chấp hành các định mức chi tiêu tài chính.

+ Thực hiện Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 29/9/2017 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành quy định mức chi công tác phí, mức chi hội nghị áp dụng đối với các cơ quan đơn vị tỉnh Quảng Ngãi, UBND xã đã thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc tổ chức các cuộc họp, góp phần tích cực tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo cơ quan, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính.

+ Thực hiện Quyết định số 13/2010/QĐ-UBND ngày 27/7/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tiêu tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiếp khách tại tỉnh Quảng Ngãi, UBND xã đã thực hiện việc tiếp khách tiết kiệm, chống lãng phí.

+ Về mua sắm tài sản, trang thiết bị làm việc: Thực hiện việc mua sắm theo kế hoạch và theo đúng quy định hiện hành không để xảy ra lãng phí.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách Nhà nước:

- Thực hành tiết kiệm từ chủ trương đầu tư: UBND xã tiến hành rà soát các danh mục công trình không có trong quy hoạch và tạm dừng các hạng mục công trình chưa thật sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện công trình nhằm đảm bảo chất lượng tốt nhất có thể cho người dân sử dụng.

- UBND xã thực hiện tốt công toán quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành theo đúng Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của thủ tướng Chính phủ.

3. Trong quản lý sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công:

- UBND xã luôn tổ chức tốt việc quản lý sử dụng đất đai cũng như trụ sở làm việc và những tài sản công của đơn vị. Vì thế việc sử dụng đất đai, trụ sở làm việc và tài sản công đều đúng mục đích.

- Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, lãng phí kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và đất lấn chiếm trái pháp luật.

4. Trong quản lý, sử dụng điện năng:

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hành tiết kiệm điện trong cơ quan như: Tắt tất cả các thiết bị dùng điện khi ra ngoài phòng và hết giờ làm việc; tăng cường sử dụng ánh sáng tự nhiên, tắt bớt đèn chiếu sáng khi số người làm việc trong phòng giảm.

5. Trong quản lý sử dụng lao động và thời gian lao động:

- Thực hiện theo đúng Luật Lao động cũng như Luật Cán bộ công chức về việc sử dụng, quản lý công chức, viên chức thực hiện chấp hành nghiêm kỷ luật giờ giấc làm việc, đảm bảo về chất lượng công việc, không vi phạm các quy định của Nhà nước.

- Xây dựng và thực hiện tốt nội quy, quy chế về kỷ luật lao động, giờ giấc làm việc của cán bộ, công chức và nhân viên hợp đồng trong cơ quan, triển khai thực hiện Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng cán bộ, công chức, tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nhận thức chính trị, kiến thức quản lý để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đảm bảo tiết kiệm trong việc tổ chức hội nghị, tập huấn theo chế độ quy định.

*** Đánh giá chung:**

Thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp và việc tiết kiệm chi tiêu đã mang lại những kết quả bước đầu khả quan, nhận thức của cán bộ, công chức và người lao động được nâng lên một bước, đã tạo niềm tin cho cán bộ, công chức vào việc quyết tâm thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí.

Kết quả thực hiện quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cơ quan được thực hiện tốt không có hiện tượng lãng phí.

III. VIỆC ĐÁNH GIÁ CÁC QUY ĐỊNH TẠI LUẬT THTK, CLP VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN:

- Về khái niệm “tiết kiệm”, “lãng phí” tại Luật THTK, CLP thể hiện đầy đủ, mang tính đồng bộ, thống nhất và có tính khả thi trong quá trình thực hiện.

- Quy định về THTK, CLP trong các lĩnh vực: Theo từng lĩnh vực rõ ràng như:

+ Ban hành thực hiện định mức tiêu chuẩn, chế độ.

+ Thẩm định phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.

+ Mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước

+ Trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở là việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng.

+ Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên.

+ Trong tổ chức bộ máy quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước.

+ Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

+ Trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân.

- Về phạm vi, lĩnh vực, đối tượng phải thực hiện THTK, CLP tại Luật THTK, CLP:

+ Về phạm vi tại Luật THTK, CLP quy định: Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước; Quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên; Hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

+ Về lĩnh vực tại Luật THTK, CLP: Tất cả các lĩnh vực .

+ Về đối tượng tại Luật THTK, CLP bao gồm: Cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động trong khu vực nhà nước. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên. Tổ chức, hộ gia đình và cá nhân khác.

- Quy định về xây dựng, ban hành Chương trình THTK, CLP; báo cáo về THTK, CLP hàng năm:

+ Quy định về xây dựng, ban hành Chương trình THTK, CLP về: định mức tiêu chuẩn, chế độ; quản lý sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước; Mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước; Quản lý, sử dụng trụ sở là việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng; Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên; Quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước; Quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; ...

+ Báo cáo về THTK, CLP hàng năm: Nội dung báo cáo là báo cáo tình hình thực hiện THTK chống lãng phí về ngân sách, đầu tư XDCB, sử dụng lao động, ... trong đơn vị trong năm. Thời gian báo cáo hàng năm là vào tháng 3 của năm sau.

- Các hành vi vi phạm và chế tài xử lý các hành vi vi phạm về THTK, CLP:

+ Các hành vi vi phạm trong ban hành, thực hiện, kiểm tra định mức, tiêu chuẩn chế độ bao gồm:

Ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ trái với nguyên tắc quy định tại Điều 12 của Luật này;

Thực hiện vượt định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật hoặc không đạt mục tiêu đã định;

Không tổ chức kiểm tra thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; không xử lý hoặc báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kịp thời đối với trường hợp thực hiện không đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

+ Chế tài xử lý: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, người đứng đầu cơ quan, tổ chức khác theo chức năng, nhiệm vụ của mình không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định tại các điều 12, 13, 14 và 15 của Luật này hoặc có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này thì bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

- Các quy định về công khai THTK, CLP: Công khai các hoạt động quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động và tài nguyên là biện pháp để bảo đảm thực hành tiết kiệm, ngăn chặn, phòng ngừa lãng phí.

- Các quy định về giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm soát chi, kiểm toán nhà nước:

+ Công dân có quyền giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua hình thức tố giác, khiếu nại, tố cáo hoặc thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; phát hiện và kịp thời phản ánh cho tổ chức, cá nhân có thẩm quyền về các hành vi gây lãng phí.

+ Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của Luật hoạt động giám sát của Quốc hội.

+ Hội đồng nhân dân các cấp, đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại địa phương theo quy định của pháp luật.

+ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

- Các quy định về phát hiện lãng phí và trách nhiệm xử lý thông tin phát hiện lãng phí:

+ Người phát hiện lãng phí có quyền cung cấp thông tin cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức nơi đề xảy ra lãng phí, thủ trưởng cơ quan cấp trên trực tiếp, cơ quan thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán nhà nước để xem xét giải quyết hoặc cung cấp cho các phương tiện thông tin đại chúng để đưa tin theo quy định và phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, tính chính xác của thông tin phát hiện. Trường hợp cố ý cung cấp thông tin sai sự thật, lợi dụng thông tin gây ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, uy tín của người khác thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Người đứng đầu cơ quan, tổ chức nơi có phát hiện đề xảy ra lãng phí có trách nhiệm kiểm tra, làm rõ thông tin phát hiện lãng phí khi được cung cấp; trường hợp có lãng phí xảy ra phải ngăn chặn, khắc phục kịp thời; xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý sai phạm và thông báo công khai kết quả; giải trình trước cơ quan chức năng về việc đề xảy ra lãng phí.

+ Cơ quan thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán nhà nước, người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp khi nhận được thông tin về lãng phí có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức làm rõ theo chức năng, nhiệm vụ của mình, ngăn chặn và kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Cơ quan thông tấn, báo chí thực hiện trách nhiệm của mình trong việc phát hiện, phản ánh hành vi lãng phí.

+ Nghiêm cấm mọi hành vi cản trở việc thực hiện quyền cung cấp thông tin phát hiện lãng phí; đe dọa, trả thù, trù dập, xúc phạm người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

+ Chính phủ quy định chi tiết việc xử lý thông tin và biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

1. Kiến nghị về công tác chỉ đạo điều hành Chỉ đạo cán bộ, công chức trong cơ quan nâng cao trách nhiệm trong việc sử dụng tài sản công, bảo đảm, giữ gìn các trang thiết bị, máy móc, phương tiện làm việc, các loại tài sản công được sử dụng đúng mục đích theo quy định.

Đề nghị đưa nội dung THPTK, CLP vào hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng công chức và người lao động; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, nghiêm khắc xử lý khi đề xảy ra tham nhũng, lãng phí tại cơ quan, đơn vị do mình quản lý. Xây dựng định mức tiết kiệm cụ thể trong từng lĩnh vực quản

lý để giao thành chỉ tiêu phấn đấu, gắn với cơ chế khen thưởng và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

2. Kiến nghị về hoàn thiện các quy định pháp luật về THTK, CLP Tiếp tục hoàn thiện các quy định về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đối với các khoản thanh toán mua sắm, sửa chữa...

Nhà nước sớm ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật tính giá dịch vụ công lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường, chất lượng để làm cơ sở tính giá thành sát với thực tế

3. Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nhằm nâng cao hiệu quả công tác THTK, CLP:

Thực hiện tốt các quy định về vị trí việc làm trong đơn vị hành chính, phân công phân nhiệm phù hợp với khả năng, năng lực công tác của cán bộ, phát huy hiệu quả sở trường công tác, hạn chế những sai sót trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ

Trên đây là báo cáo tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đảng uỷ, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Thế